TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHI LĂNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2024/HS-ST
Ngày 18-12-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Huyền.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Hoàng Kim Niên;
Bà Vi Thị Ngọc Ánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nông Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: điểm cầu trung tâm phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn gồm Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn gồm bị cáo, Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án, cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2024/TLST-HS, ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Hà Văn H, sinh ngày 15-8-1984, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 0/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn H1, sinh năm 1957 và bà Vi Thị Tuyết L, sinh năm 1962; có vợ Nông Thị H2, sinh năm 1976 và 01 con (sinh năm 2016); tiền án: Không có; tiền sự: Có 01 tiền sự, tại Quyết định số 05/QĐ-TA ngày 25-6-2021, Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 01 năm 10 tháng, chấp hành xong ngày 28-4-2023; nhân thân: Tại Quyết định số 16/QĐ-TA ngày 07-8-2018, Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 10-8-2020; Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 23-10-2020, Ủy ban nhân dân xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn

ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng, chấp hành xong ngày 25-01-2021; bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 17-9-2024 cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Vi Quang N, sinh năm 1989; trú tại: Thôn N, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Bà Vi Thị Tuyết L, sinh năm 1962; trú tại: Thôn L, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 03-7-2024 Hà Văn H đi từ chỗ làm việc ra bến xe khách M (thành phố Hà Nội để đi xe khách về nhà), do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Hà Văn H đã tìm gặp và hỏi một người đàn ông không quen biết làm nghề xe ôm tại cổng bến xe M để mua 100.000 đồng tiền ma túy và được người đàn ông này đồng ý rồi đưa cho Hà Văn H 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất ma túy Heroin. Sau khi mua được ma túy Hà Văn H đi xe khách về nhà. Khi về đến nhà Hà Văn H đi sang nhà mẹ đẻ là bà Vi Thị Tuyết L (ngay sát nhà Hà Văn H) chơi và xuống bếp nướng ngô ăn. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi Hà Văn H đang ngồi một mình tại bếp nhà bà bà Vi Thị Tuyết L thì Vi Quang N đến tìm Hà Văn H, tại đây Vi Quang N hỏi Hà Văn H để xin ma túy sử dụng thì Hà Văn H đồng ý. Vi Quang N đưa cho Hà Văn H một ống xi lanh, Hà Văn H cầm ống xi lanh và đổ một phần gói ma túy vừa mua được trước đó vào ống xi lanh rồi đưa lại cho Vi Quang N sau đó Hà Văn H đi lên phòng khách. Sau khi nhận lại ống xi lanh có chứa ma túy từ Hà Văn H, Vi Quang N pha lẫn với nước (lấy ở trong xô đặt trong bếp) sau đó tự sử dụng bằng hình thức chích (tiêm vào tĩnh mạch). Khi Hà Văn H đang ngồi uống nước trên phòng khách thì nghe thấy có tiếng động mạnh ở khu vực nhà bếp, Hà Văn H đi xuống kiểm tra, phát hiện Vi Quang N đã bị sốc phản vệ, trong tư thế ngồi quỳ tại bên ngoài cửa gian nhà bếp, đầu cắm về phía trước, hai tay buông thõng, bên cạnh có 01 (một) xi lanh trên mặt đất. Thấy vậy Hà Văn H xốc nách để Vi Quang N nằm ngửa trên nền đất, đồng thời gọi người nhà của Vi Quang N đến để đưa N đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Sau đó Hà Văn H đã đi lên khu vực giếng nước cạnh nhà và lấy gói ma túy còn lại ra tự sử dụng hết bằng hình thức hít. Quá trình điều trị bệnh án của Vi Quang N xác định Vi Quang N bị sốc ma túy Heroin.

Vật chứng hiện đang tạm giữ: 01 phong bì, bên trong có 01 xi lanh loại 03ml/cc của Vi Quang N.

Cáo trạng số: 64/CT-VKSCL ngày 28 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hà Văn H về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố là đúng, không oan. Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên xin được miễn án phí.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Vi Quang N khai trong quá trình điều tra: Anh là người nghiện chất ma túy Heroin. Tối ngày ngày 03-7-2024, tại khu vực bếp nhà bà Vi Thị Tuyết L thuộc thôn L, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Hà Văn H đã cung cấp ma túy Heroin cho, anh đã tự sử dụng hết số ma túy đó bằng hình thức chích như bị cáo Hà Văn H khai là đúng. Anh không biết nguồn gốc ma túy do đâu bị cáo Hà Văn H có và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Vi Thị Tuyết L khai trong quá trình điều tra: Bà là mẹ đẻ của bị cáo Hà Văn H, nhà ở và bếp nơi bị cáo Hà Văn H cho anh Vi Quang N ma túy và sử dụng thuộc sở hữu của bà nhưng bà không biết việc con bà cho anh Vi Quang N ma túy, sử dụng ma túy tại đây, bà không có yêu cầu, đề nghị gì.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì, bên trong có 01 xi lanh loại 03ml/cc.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, bị cáo được miễn án phí theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Vi Quang N, bà Vi Thị Tuyết L đều vắng mặt, không có lí do. Xét thấy những người vắng mặt đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ ngày

03-7-2024, tại khu vực bếp nhà bà Vi Thị Tuyết L thuộc thôn L, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Hà Văn H đã có hành vi cung cấp ma túy H3 cho anh Vi Quang N sử dụng. Sau đó Vi Quang N đã tự sử dụng hết số ma túy bị cáo Hà Văn H cung cấp cho bằng hình thức chích. Nguồn gốc số ma túy Heroin trên do chiều ngày 03-7-2024 bị cáo Hà Văn H mua của một người đàn ông không quen biết làm nghề xe ôm tại cổng bến xe M với giá 100.000 đồng.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Hà Văn H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được tác hại của ma túy đối với bản thân và đối với mọi mặt của đời sống xã hội, nhận thức được hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, ngoài việc để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, còn cung cấp chất ma túy cho anh Vi Quang N sử dụng, cho thấy bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Từ những nhận định tại đoạn [3], [4] của Bản án, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hà Văn H phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 64/CT-VKSCL ngày 28 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hà Văn H theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[6] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Hà Văn H là người sử dụng trái phép chất ma túy, tuy không có tiền án nhưng có 01 tiền sự và nhiều lần bị xử lý hành chính như phần đầu bản án đã nêu nên xác định bị cáo có nhân thân xấu. Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi của mình, thuộc diện hộ nghèo của địa phương nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Hà Văn H là nghiêm trọng, do vậy để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới đủ để các bị cáo cải tạo, tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy qua xác minh bị cáo Hà Văn H thuộc diện hộ nghèo của địa phương, không có tài sản riêng, không có tài sản chung, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[10] Những vấn đề liên quan:

[10.1] Đối với anh Vi Quang N, đã xin ma túy của bị cáo Hà Văn H về sử dụng cho bản thân nhưng đã sử dụng hết nên không có căn cứ xác định khối lượng ma túy anh Vi Quang N đã tàng trữ để xử lý hình sự. Trên cơ sở kết quả kiểm tra chất ma túy trong cơ thể đối với anh Vi Quang N (tại bệnh án) cho kết quả dương

tính với chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã chuyển hồ sơ đến Công an xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để xử lý hành chính theo quy định. Ngày 14-10-2024 Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định số 20/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vi Quang N, Hội đồng xét xử không xem xét xử lý trong vụ án này.

[10.2] Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm đã bán ma túy cho bị cáo Hà Văn H tại khu vực bến xe khách M (thành phố Hà Nội), do bị cáo Hà Văn H không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét xử lý.

[10.3] Đối với bà Vi Thị Tuyết L là chủ sở hữu nhà ở nơi bị cáo Hà Văn H cho anh Vi Quang N ma túy và anh Vi Quang N đã sử dụng tại bếp nhà bà Vi Thị Tuyết L. Tuy nhiên, bà Vi Thị Tuyết L không biết việc bị cáo Hà Văn H cho anh Vi Quang N ma túy và cũng không biết anh Vi Quang N sử dụng ma túy tại đây. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét xử lý.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì, bên trong có 01 xi lanh loại 03ml/cc của Vi Quang N sử dụng làm công cụ sử dụng trái phép chất ma túy, có liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, về hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với các quy định của pháp luật.

[13] Về án phí: Bị cáo Hà Văn H là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên bị cáo thuộc diện hộ nghèo, tại phiên tòa có đề nghị xin miễn án phí nên cho bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[14] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo qui định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292; các Điều 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Văn H 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 17 tháng 9 năm 2024.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì (cũ, được niêm phong), có chữ ký cùng tên giám định viên Hoàng Mạnh H4, trợ lý giám định; đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của Phòng K tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 xi lanh loại 03ml/cc (đã qua sử dụng).

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn ngày 29 tháng 11 năm 2024)

4. Về án phí: Bị cáo Hà Văn H được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Chi Lăng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)

Phan Thị Thanh Huyền